**Tiếng Việt**

**-147+148-**

**Bài 65: iên, iêt**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Phát triển năng lực đặc thù - năng lực ngôn ngữ**

- Nhận biết các vần **iên, iêt;** đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần **iên, iêt.**

- Làm đúng BT tìm từ ngữ có vần **iên,** vần **iêt** ứng với mỗi hình.

- Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc *Tiết tập viết.*

- Viết đúng **iên, iêt,** (cô) **tiên, viết** (trên bảng con).

**2. Góp phần pháp triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên.

- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế

- Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Ti vi chiếu để chiếu để chiếu hình minh họa từ khóa và từ trong bài tập mở rộng vốn từ hoặc tranh ảnh, mẫu vật, vật thật

-Vở bài tập tiếng việt 1

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **\* Ổn định tổ chức** (1’)  **A. Hoạt động mở đầu** (5’)  - GV gọi HS đọc bài *Cua, cỏ và đàn cá* (2).  ? Bài đọc giúp em hiểu điều gì?  - GV gọi HS nhận xét  - GV nhận xét  **B. Hình thành kiến thức mới**  **1. Giới thiệu bài** (2’)  - GV: Hôm nay, các em sẽ được học vần mới, đó là vần **in,** vần **it.**  **2. Chia sẻ và khám phá:** (BT 1)  **2.1.** Dạy vần **iên** (5’)  - GV viết bảng: iên  - GV phát âm  ? Phân tích tiếng iên**?**  ? Đánh vần vần iên?.  - GV chỉ hình, hỏi:  ? Đây là hình ảnh gì?  - GV giải nghĩa  - GV đọc từ khóa  ? Trong từ *cô tiên* tiếng nào có vần iên?  - GV giới thiệu mô hình tiếng tiên  **2.2.** Dạy vần **iêt** (5’)  - GV viết bảng: iêt  - GV phát âm  ? Phân tích tiếng iêt?  ? Đánh vần vần iêt?.  - GV đưa hình, hỏi:  ? Đây là hình ảnh gì?  - GV giải nghĩa  - GV đọc từ khóa  ? Trong từ *Việt Nam* tiếng nào có vần iêt?  - GV giới thiệu mô hình tiếng Việt  ? Chúng ta vừa học vần mới nào?  ? Vần iên vần iêt có điểm gì giống và khác nhau?  ? Tiếng mới nào?  - GV chỉ mô hình từng vần, tiếng, cả lớp đánh vần, đọc trơn.  **3.** **Luyện tập**  **3.1. Mở rộng vốn từ** (5’) (BT 2: Tìm từ ngữ ứng với mỗi hình)  - GV nêu yêu cầu  - GV mời báo cáo kết quả.  - GV chỉ từng hình  **3.2. Tập viết** (15’)(BT4 - Bảng con)  a. Đọc  - GV yêu cầu HS đọc đọc các chữ, tiếng vừa học được viết trên bảng lớp.  b. GV hướng dẫn HS viết  \* Vần **iên**  ? Vần iên được viết bằng những chữ nào? Nhận xét độ cao?  - GV cho HS xem quy trình viết vần iên  - GV viết mẫu: iên  \* cô tiên  ? Nhận xét độ cao các chữ trong từ cô tiên?  - GV cho HS xem quy trình viết từ cô tiên  - GV viết bảng  \* **iêt, viết** (tương tự)  - Nhận xét bảng  **\* Củng cố, dặn dò** (2’)  - GV nhận xét tiết học.  - Ôn, đọc lại các vần và các tiếng chứa vần **iên, iêt**  - Tìm xung quanh nơi em sống các sự vật, con vật có vần **iên, iêt**  - Luyện viết bảng con thêm các vần, các tiếng vừa học. | - HS đọc  - HS nêu  - HS nhận xét  - HS quan sát và lắng nghe  - HS đọc **iên.**  - HS phân tích  - HS đánh vần (cá nhân, cả lớp)  - HS: Cô tiên  - HS đọc  - HS: Tiếng tiên có vần iên  - HS phát âm, phân tích, đánh vần  - HS đọc **iêt.**  - HS phân tích  - HS đánh vần (cá nhân, cả lớp)  - HS: Việt Nam  - HS đọc  - HS: Tiếng Việt có vần iêt  - HS phát âm, phân tích, đánh vần  - HS nhắc lại yêu cầu, đọc thầm các tiếng, từ dưới tranh  - HS đọc cá nhân, cả lớp  - HS làm VBT  - HS nêu  - HS nhắc lại  - HS đọc: **iên, cô tiên, iêt, viết**  - HS nêu  - HS quan sát  - HS nêu  - HS viết bảng con |

**Tiết 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **\* Ổn định tổ chức** (1’)  **3.** **Luyện tập**  **3.3. Tập đọc** (BT 3) (32’)  a. Giới thiệu minh hoạ và bài đọc: kể về 2 HS trong tiết tập viết.:  b. GV đọc mẫu.  c. GV yêu cầu HS gạch chân các từ sau: **tiết tập viết, cẩn thận, xô bàn, biển, xiên đi, nhăn mặt, thì thầm** và luyện đọc.  d. Luyện đọc câu  ? Bài đọc có mấy câu?  - GV chỉ chậm từng câu cho HS đọc vỡ.  - GV yêu cầu HS đọc tiếp nối từng câu  - GV hướng dẫn HS nghỉ hơi ở câu: *Thế mà bạn Kiên xô bàn / làm chữ “biển ” của Hà xiên đi.*  -GV yêu cầuHS tìm, đọc tiếng trong bài có vần **iên** *(Kiên, biển, xiên);* vần **iêt** *(tiết, viết).*  e. GV tổ chức thi đọc tiếp nối 2 đoạn (mỗi lần xuống dòng là 1 đoạn).  g. Tìm hiểu bài đọc  - GV xác định yêu cầu  - GV chỉ từng ý cho HS đọc.  - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.  - GV gọi HS báo cáo kết quả.  - GV chốt lại: Ý a *(Hà viết chữ xiên vì chưa cẩn thận).* Sai. Ý b *(Hà viết chữ xiên vì Kiên lỡ xô bàn).* Đúng. Ý c *(Cô khen chữ Hà đẹp):* Đúng.  ? Qua bài đọc, em biết điều gì?  - Gọi HS đọc cả 2 trang  **4. Củng cố, dặn dò** (2’)  - GV nhận xét tiết học.  - Về nhà đọc cho người thân nghe | - HS nghe, quan sát  - HS nghe  - HS quan sát, nghe và đọc  - HS trả lời (10 câu).  - Cả lớp đọc thầm rồi đọc thành tiếng (1 HS, cả lớp).  - HS đọc (cá nhân, từng cặp).  - HS tìm và gạch chân  - HS đọc  - HS đọc cả bài  - Cả lớp đọc  - HS nghe  - Cả lớp đọc.  - HS làm bài tập  - HS giơ thẻ xác định ý đúng / sai.  - Cả lớp nhắc lại  - HS: Hà viết chừ rất cẩn thận. / Hà tốt bụng, dễ bỏ qua lỗi của bạn).  - HS đọc |

***Điều chỉnh sau bài dạy:***

….…………………………………………………………………………………

….…………………………………………………………………………………